



ĐIỂM TIN THUẾ

NGHỊ ĐỊNH SỐ 92/2021/NĐ-CP HƯỚNG DẪN GIẢI PHÁP HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP, NGƯỜI DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI COVID-19

Ngày 27/10/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 92/2021/NĐ-CP (“Nghị định 92/2021”) quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 hướng dẫn 4 nhóm giải pháp miễn, giảm thuế nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn do tác động của dịch bệnh COVID-19.

Chúng tôi xin tóm tắt nội dung chính của Nghị định 92/2021 như sau:

Giảm thuế thu nhập doanh nghiệp

Đối tượng, chi tiết áp dụng

Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị sự nghiệp phải được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam có doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ và giảm so với năm 2019 sẽ được giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế năm 2021.

Doanh thu trong kỳ tính thuế TNDN bao gồm toàn bộ doanh thu theo quy định nhưng kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng nhưng không bao gồm các khoản giảm trừ doanh thu, doanh thu từ hoạt động tài chính và thu nhập khác.

Đối với trường hợp doanh nghiệp mới thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, phá sản trong kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp:

- ▶ Hoạt động không đủ 12 tháng thì doanh thu của kỳ tính thuế đó được xác định bằng doanh thu thực tế trong kỳ tính thuế chia (:) cho số tháng doanh nghiệp thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ tính thuế nhân (x) với 12 tháng.
- ▶ Trong tháng thì thời gian hoạt động được tính đủ tháng.

Trường hợp kỳ tính thuế năm đầu tiên đối với doanh nghiệp mới thành lập là năm 2020 hoặc kỳ tính thuế năm cuối cùng đối với doanh nghiệp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức sở hữu, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, phá sản là năm 2022 mà có thời gian ngắn hơn 03 tháng và doanh nghiệp được cộng vào kỳ tính thuế năm 2021 để hình thành một kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp thì việc xác định doanh thu và số thuế được giảm chỉ áp dụng đối với 12 tháng của kỳ tính thuế năm 2021.

Doanh nghiệp nếu có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh thì phải tổng hợp cùng với báo cáo tài chính tổng hợp năm.

Số thuế TNDN được giảm

Số thuế TNDN được giảm tính trên số thuế TNDN phải nộp

của kỳ tính thuế năm 2021, sau khi đã trừ đi số thuế TNDN mà doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi theo quy định.

Kê khai giảm thuế TNDN

Doanh nghiệp tự xác định xác định số thuế được giảm khi tạm nộp hàng quý căn cứ vào doanh thu kỳ tính thuế năm 2019 và dự kiến doanh thu trong kỳ tính thuế năm 2021.

Trường hợp doanh nghiệp tự khai bổ sung hồ sơ khai thuế hoặc theo quyết định của Cơ quan có thẩm quyền làm:

- ▶ Tăng số thuế TNDN phải nộp thì số thuế tăng thêm được giảm 30% theo quy định nếu vẫn đáp ứng điều kiện được giảm thuế quy định.
- ▶ Giảm số thuế TNDN phải nộp thì điều chỉnh giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm và số tiền nộp thừa được xử lý theo quy định.

Miễn thuế với hộ, cá nhân kinh doanh

Đối tượng, chi tiết áp dụng

Điều kiện để hộ, cá nhân kinh doanh được miễn thuế TNCN, GTGT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường:

- ▶ Hộ, cá nhân kinh doanh là cá nhân cư trú hoạt động trong mọi ngành nghề, hình thức khai thuế, nộp thuế.
- ▶ Địa bàn nơi hộ, cá nhân kinh doanh nằm trong danh sách chịu tác động của dịch Covid-19 của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thu nhập được miễn thuế không bao gồm các khoản thu nhập, doanh thu từ cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm; sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số.

Số thuế đã nộp của Quý III, IV/2021 sẽ được bù trừ với số tiền thuế nộp thừa với các khoản nợ hoặc khoản phát sinh của các kỳ tiếp theo và xử lý hoàn nộp thừa theo quy định.

Căn cứ xác định số thuế được miễn

Đối với trường hợp Cơ quan thuế phải ra Thông báo nộp tiền, số tiền hộ, cá nhân kinh doanh được miễn là số thuế phải nộp của Quý III, IV/2021 trên Thông báo nộp tiền.

Đối với trường hợp cơ quan thuế không phải ra thông báo nộp tiền:



- ▶ NNT căn cứ số thuế phải nộp trên theo Tờ khai thuế để xác định số thuế được miễn của hộ, cá nhân kinh doanh của Quý III, IV năm 2021.
- ▶ Số thuế được miễn là số thuế phải nộp tương ứng với doanh thu thực tế phát sinh của các tháng trong Quý III, Quý IV năm 2021 đối với diện khai thuế theo kỳ thanh toán hoặc khai thuế theo năm.
- ▶ Trường hợp không xác định được doanh thu thực tế phát sinh của các tháng trong quý III, IV năm 2021 thì xác định theo doanh thu bình quân tháng theo giá trị hợp đồng.

NNT tự xác định tự xác định số thuế phải nộp sau khi miễn thuế để khai trên Tờ khai thuế, đồng thời lập bản xác định số thuế được miễn theo mẫu kèm theo Nghị định 92/2021.

Giảm thuế Giá trị gia tăng

Nghị định 92/2021 hướng dẫn cụ thể khi NNT lập hóa đơn cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT:

- ▶ Trường hợp NNT tính thuế theo phương pháp khấu trừ, tại dòng thuế suất thuế giá trị gia tăng ghi “mức thuế suất theo quy định (5% hoặc 10%) x 70%”; tiền thuế giá trị gia tăng; tổng số tiền người mua phải thanh toán. NNT kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn GTGT đầu ra.
- ▶ Trường hợp NNT tính thuế theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu, tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 30% mức tỷ lệ trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 30% mức tỷ lệ để tính thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15”.

Trường hợp hóa đơn đã lập theo mức hoặc tỷ lệ % chưa được giảm, bên bán và bên mua lập biên bản ghi rõ sai sót và bên bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và giao hóa đơn điều chỉnh cho bên mua. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).

Trường hợp hóa đơn đặt in dưới hình thức vé có in sẵn mệnh giá chưa sử dụng hết và có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì doanh nghiệp thực hiện đóng dấu theo giá đã giảm 30% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng hoặc giá đã giảm 30% mức tỷ lệ % bên cạnh tiêu thức giá in sẵn để tiếp tục sử dụng.

Miễn tiền chậm nộp

Để được cơ quan thuế quản lý xem xét miễn tiền chậm nộp, NNT lập văn bản đề nghị miễn tiền chậm nộp, trong đó nêu rõ số lỗi phát sinh của kỳ tính thuế năm 2020 theo Mẫu số 01/MTCN kèm theo Nghị định 92/2021 gửi đến Cơ quan thuế quản lý.

Trường hợp NNT thuộc đối tượng được miễn tiền chậm nộp, khai bổ sung hồ sơ khai thuế hoặc Cơ quan có thẩm quyền thanh tra có quyết định tăng số tiền phải nộp thì NNT không phải nộp số tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020, năm 2021 đối với số tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuế đất phải nộp tăng thêm nếu đáp ứng điều kiện lỗi phát sinh trong kỳ tính thuế năm 2020.

Nghị Quyết 92/2021 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19/10/2021.

LIÊN HỆ

Công Ty TNHH Kiểm Toán & Tư Vấn UHY

Nguyễn Trung Thành - Phó Tổng Giám Đốc

E: thanht@uhyvietnam.com.vn

Trần Thị Bộ - Giám Đốc

E: bott@uhyvietnam.com.vn

Phùng Thị Oanh – Giám Đốc

E: oanhpt@uhyvietnam.com.vn

Franklin Bak - Giám Đốc

E: bakjw@uhyvietnam.com.vn

Trụ Sở Chính Hà Nội

Tầng 5, Tháp B2, Tòa Nhà Roman Plaza, Phố Tố Hữu, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

ĐT: +84 245 678 3999

Fax: +84 243 755 7448

Văn Phòng Thành Phố Hồ Chí Minh

Lầu 5, 146 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: +84 283 820 4899

Fax: +84 283 820 4909

Website: www.uhy.vn

Facebook: [UHY Tax Centre](https://www.facebook.com/UHYTaxCentre)

